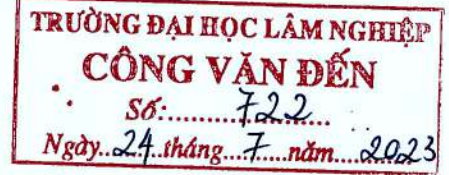


BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
TRUNG TÂM  
KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 511 /KN-KHTC  
V/v đề xuất nhiệm vụ khuyến nông  
thường xuyên năm 2024

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2023



Kính gửi:

- Trung tâm Khuyến nông/ TTDVNN các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông.

Thực hiện Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông và Quy chế quản lý chương trình, dự án khuyến nông Trung ương và nhiệm vụ khuyến nông thường xuyên ban hành kèm theo Quyết định số 2166/QĐ-BNN-TCCB ngày 12/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Để có cơ sở xây dựng và trình phê duyệt kế hoạch khuyến nông thường xuyên năm 2024, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia (KNQG) đề nghị Trung tâm Khuyến nông/Trung tâm dịch vụ NN các tỉnh, thành phố, các đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông đề xuất nhiệm vụ khuyến nông thường xuyên năm 2024 (nhiệm vụ đào tạo tập huấn, thông tin tuyên truyền). Trung tâm KNQG định hướng nội dung nhiệm vụ khuyến nông thường xuyên năm 2024 tại Phụ lục kèm theo.

Đề xuất của các đơn vị (theo mẫu) và gửi về Trung tâm Khuyến nông Quốc gia (Số 16, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội) gia bằng văn bản và qua địa chỉ hộp thư [daotao.knqg@gmail.com](mailto:daotao.knqg@gmail.com) hoặc [tthlknqg@gmail.com](mailto:tthlknqg@gmail.com) (bản word) **trước ngày 28/7/2023**.

Chi tiết xin liên hệ với Phòng Đào tạo huấn luyện và Phòng Thông tin tuyên truyền Trung tâm KNQG./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng ĐTHL và P TTTT (phối hợp);
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Lê Quốc Thanh





## ĐỊNH HƯỚNG

### NHIỆM VỤ KHUYẾN NÔNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2024

Kèm theo Công văn số: 511/KN-KHTC ngày 04/7/2023 của Trung tâm KNQG)

#### I- Nhiệm vụ Thông tin tuyên truyền khuyến nông

Năm 2024, với mục tiêu phát triển nền nông nghiệp thông minh, tuần hoàn, hội nhập quốc tế, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới phồn vinh và văn minh.

Hoạt động thông tin truyền thông khuyến nông cần bám sát chủ trương, chỉ đạo sản xuất của Bộ, Ngành; Tiếp tục phát huy hiệu quả các loại hình thông tin truyền thông của Trung tâm như Trang web, Bản tin Khuyến nông Việt Nam, ấn phẩm khuyến nông, sự kiện khuyến nông (Hội thi, hội chợ, diễn đàn, tọa đàm, lễ phát động...). Tăng cường phối hợp với truyền thông đại chúng một cách hiệu quả, linh hoạt để nâng cao tính lan tỏa của truyền thông.

Hoạt động thông tin truyền thông với thông điệp cụ thể - ấn tượng - hiệu quả, truyền thông gắn với các mô hình, hoạt động khuyến nông nhất là khuyến nông cộng đồng. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức về chủ trương, chính sách, nâng cao hiệu quả của hoạt động khuyến nông phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; Với một số chủ đề trọng tâm sau:

- Tuyên truyền các chuỗi giá trị, gắn với các mô hình kinh tế hợp tác, tổ chức quản lý sản xuất mới trong nông nghiệp, khuyến nông cộng đồng, theo hướng nâng cao giá trị và phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và kết nối bền vững với chuỗi giá trị nông sản toàn cầu.

- Cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp, gắn với chuyển đổi số trong nông nghiệp, nhất là những vùng sản xuất hàng hóa tập trung trên cây trồng - vật nuôi chủ lực; gắn kết với tổ chức dịch vụ cơ giới hóa, phân công lại lao động để nâng cao hiệu quả áp dụng cơ giới hóa và chuyên nghiệp hóa người nông dân.

- Thúc đẩy phát triển vùng nguyên liệu tập trung phục vụ chế biến và xuất khẩu: Cây ăn quả vùng ĐBSCL; Lúa - Tứ giác Long Xuyên; Cây ăn quả - Tây Bắc; Gõ lớn khu vực miền Trung, Tôm - ĐBSCL; Cà phê - Tây Nguyên; chăn nuôi - Đông Nam bộ;

- Phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, gắn với mục tiêu bảo vệ môi trường, phát triển đa dạng sinh học, ngành nghề nông thôn, góp phần phát triển du lịch, dịch vụ khu vực nông thôn.

- Truyền thông theo các nhóm sản phẩm chủ lực:

+ Nhóm sản phẩm chủ lực quốc gia: Lúa - gạo, cà phê, hồ tiêu, điều, sắn, cao su, chè, cây ăn quả, rau, thịt lợn, thịt và trứng gia cầm, cá tra, tôm, gõ và sản phẩm từ gõ - lâm sản ngoài gỗ.

+ Nhóm sản phẩm chủ lực cấp tỉnh gắn với chương trình xây dựng NTM



- + Nhóm sản phẩm đặc sản địa phương gắn với sản phẩm OCOP
- Phát triển ngành nghề nông thôn, đặc biệt là nghề muối

## **II- Nhiệm vụ Đào tạo huấn luyện khuyến nông**

### **1. Mục tiêu**

Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trình độ cho đội ngũ cán bộ khuyến nông các cấp, cộng tác viên khuyến nông có đủ trình độ và kỹ năng tổ chức sản xuất áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao giá trị gia tăng nông sản, phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững, góp phần thực hiện mục tiêu hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

### **2. Cách tiếp cận đào tạo**

Đào tạo khuyến nông theo hướng chuyển dần từ chuyển giao kỹ thuật sang thay đổi nhận thức hành vi nhằm nâng cao giá trị gia tăng sản xuất nông nghiệp đào tạo nông dân trở thành nông dân kinh doanh để sản xuất, kinh doanh nông sản theo nhu cầu thị trường. Phổ cập quy trình sản xuất theo các tiêu chuẩn khác nhau để nông dân có thể tạo ra sản phẩm theo yêu cầu thị trường, ưu tiên nhóm ngành hàng lợi thế phục vụ xuất khẩu.

### **3. Nội dung đào tạo**

#### **3.1. Tập huấn khuyến nông**

##### *3.1.1. Chủ đề tập huấn:*

(1). Tập huấn kinh tế tuần hoàn nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp hữu cơ (Hệ thống: nông, lâm, chăn nuôi, thủy sản) kết hợp tuần hoàn; kỹ thuật sản xuất nông nghiệp hữu cơ).

(2). Tập huấn khuyến nông tư duy kinh tế nông nghiệp, tổ chức sản xuất nông nghiệp (Liên kết sản xuất, phát triển chuỗi nông sản; tập huấn nâng cao năng lực quản lý cho HTX sản xuất nông nghiệp).

(3). Tập huấn tiếp cận và liên kết thị trường (Thông tin thị trường, xúc tiến thương mại, tiếp thị sản xuất).

(4). Đào tạo nông dân công nghệ số (Sử dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, truy xuất nguồn gốc, cấp mã vùng sản xuất).

(5). Tập huấn nâng cao năng lực, kiện toàn tổ chức khuyến nông cơ sở (Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ khuyến nông cho khuyến nông cơ sở).

(6). Tập huấn khuyến nông phát triển vùng nguyên liệu đạt chuẩn (Kỹ thuật sản xuất cây ăn quả theo VietGAP, GlobalGAP; Kỹ thuật sản xuất cà phê bền vững, sản xuất cà phê chứng nhận; Kỹ thuật trồng chứng chỉ bền vững FSC, PEFC, VFCS...; Kỹ thuật sản xuất lúa thích ứng BĐKH).

### *3.1.2. Phương pháp tập huấn*

- Đào tạo thực hành, giảm dần lý thuyết, ưu tiên sử dụng phương pháp lớp học trên đồng ruộng, phối hợp với công nghệ thông tin để nông dân có thể nhận thức, thay đổi hành vi nhanh nhất.

- Khảo sát chia sẻ kinh nghiệm mô hình thành công (Mô hình dự án khuyến nông).

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đào tạo huấn luyện, ưu tiên ứng dụng nền tảng thông tin số Mobile app trong đào tạo khuyến nông giúp nông dân cập nhật thông tin về thị trường, tổ chức sản xuất và liên kết, dần dần ứng dụng đào tạo online.

### *3.2. Xây dựng học liệu đào tạo*

Thay dần học liệu truyền thống bằng học liệu số đó là các video clips kỹ thuật về các công đoạn kỹ thuật phục vụ elearning.

Duy trì thực hiện học liệu truyền thống (tài liệu, poster, tờ rơi, tờ gấp, sách mỏng) hình thức đơn giản, dễ hiểu, nhiều hình ảnh để phục vụ đối tượng khó tiếp cận công nghệ thông tin (nông dân vùng sâu vùng xa, dân tộc thiểu số).

### *3.3. Khảo sát học tập trong nước*

Nội dung khảo sát tập trung vào các chủ đề: Áp dụng công nghệ, tiên bộ kỹ thuật mới trong sản xuất nông nghiệp để sản xuất ra các sản phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm; Các vấn đề về tư duy kinh tế nông nghiệp, tổ chức sản xuất, tiếp cận và liên kết tiêu thụ sản phẩm; ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm,...